| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ TRÀ VINH**<br>**TỈNH TRÀ VINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 69/2022/QĐCNHGT-DS | *TP. Trà Vinh, ngày 19 tháng 12 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của người khởi kiện bà Trương Mỹ A và người bị kiện bà Trần Ngọc Thùy D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc "*tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*" đề ngày 01 tháng 11 năm 2022 của bà Trương Mỹ A.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 11 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*Người khởi kiện*: Bà **Trương Mỹ A**, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Số 42/2 B, khóm S, phường B, thành phố T, tỉnh T;

*Người bị kiện*: Bà **Trần Ngọc Thùy D,** sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp V, xã L, thành phố T, tỉnh T.

Nơi ở hiện nay: Hẻm 126 P, khóm B, phường B, thành phố T, tỉnh T;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 11 năm 2022, cụ thể như sau:

*Người khởi kiện bà Trương Mỹ A với người bị kiện bà Trần Ngọc Thùy D cùng thỏa thuận thống nhất:*

Bà Trương Mỹ A với bà Trần Ngọc Thùy D cùng thống nhất đồng ý hủy bỏ toàn bộ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được giao kết giữa bên chuyển nhượng bà Trần Ngọc Thùy D và bên nhận chuyển nhượng bà Trương Mỹ A về việc bà D chuyển nhượng cho bà A quyền sử dụng đất thửa đất số 966, tờ bản đồ số 5, diện tích 168m$^2$, loại đất trồng cây lâu năm, đất tọa lạc tại ấp V,

xã L, thành phố T, tỉnh T theo Hợp đồng chuyển nhượng được đôi bên ký kết tại Văn phòng công chứng N vào ngày 30/6/2022. Đồng thời bà Trần Ngọc Thùy D đồng ý phải trả lại cho bà Trương Mỹ A số tiền chuyển nhượng là 250.000.000 đồng (*hai trăm năm mươi triệu đồng*), ngoài ra bà A không yêu cầu gì thêm. Bà Trương Mỹ A đồng ý trả lại cho bà Trần Ngọc Thùy D bản gốc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất nêu trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TPTV;
- TAND TTV;
- Chi cục THADS TPTV;
- Lưu HS vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thu Trang**